

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRỰC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 38/2021/HNGĐ-ST

Ngày 22 - 7 - 2021

V/v Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau
khi ly hôn giữa chị T và anh N

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Xuân Tiên

Ông Nguyễn Xuân Nghị

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng, Thư ký tòa án nhân dân huyện Nam Trực.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên tòa: Ông
Đặng Xuân Tự - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 82/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021 về việc "Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Th, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm , xã N, huyện N, tỉnh Nam Định;

- Bị đơn: Anh Cao Văn N, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 07 tháng 4 năm 2021; bản tự khai ngày 05/5/2021 và đơn xin xác nhận ngày 15/6/2021, nguyên đơn chị Đỗ Thị T trình bày:

Chị và anh Cao Văn N kết hôn năm 2003, vợ chồng chị có 02 con chung là Cao Thị Thu H, sinh ngày 20/12/2003 và Cao Hồng P, sinh ngày 14/5/2009. Đến năm 2017 do anh N không chung thủy nên đã làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nam Trực giải quyết cho ly hôn, chị đồng ý.

Ngày 22 tháng 11 năm 2017 Tòa án nhân dân huyện Nam Trực đã ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số: 92/2017/HNGĐ-ST: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Cao Văn N và chị; về con chung: Anh Cao Văn N trực tiếp

nuôi con chung là Cao Thị Thu H và chị trực tiếp nuôi con Cao Hồng P, hằng tháng anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị là 2.500.000 đồng. Do điều kiện, hoàn cảnh của chị khó khăn, không đảm bảo cho việc học tập của cháu P, nên chị và anh N đã bàn bạc và thống nhất cho anh N đón cháu P lên Hà Nội ở cùng để thuận tiện cho việc học tập và chăm sóc. Nên chị đề nghị Tòa án giải quyết về việc "Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn", giao con chung là Cao Hồng P, sinh ngày 14/5/2009 cho anh Cao Văn N trực tiếp nuôi dưỡng, chị có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho anh N mỗi tháng 1.000.000 đồng.

Tại bản tự khai đề ngày 15 tháng 6 năm 2021 và đơn đề nghị ngày 15/6/2021, bị đơn anh Cao Văn N trình bày: Anh và chị T kết hôn năm 2003 đến năm 2017 anh chị đã thuận tình ly hôn và giải quyết việc nuôi con chung, anh trực tiếp nuôi cháu Cao Thị Thu H và chị T nuôi cháu Cao Hồng P. Nhưng hiện nay cả hai con đang ở cùng anh tại xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội. Chị T làm đơn xin "Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn" anh nhất trí, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nam Trực giải quyết giao con chung là Cao Hồng P, sinh ngày 14/5/2009 cho anh trực tiếp nuôi dưỡng để thuận tiện cho việc học tập và tương lai sau này của cháu. Anh đề nghị chị Thẩm có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh mỗi tháng 01 triệu đồng.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ *Về thủ tục tố tụng:* Việc thu thập các tài liệu có trong hồ sơ vụ án của Thẩm phán và hoạt động tố tụng tại phiên tòa của Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ *Về nội dung:* Áp dụng Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, xử:

Chấp nhận đơn yêu cầu "Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" của chị Đỗ Thị T. Giao cháu Cao Hồng P, sinh ngày 14 /5/2009 cho anh Cao Văn N trực tiếp nuôi dưỡng, chị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh N mỗi tháng 01 triệu đồng kể từ ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

+ *Về án phí sơ thẩm:* Chị Đỗ Thị T phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng, Tòa án nhân dân huyện Nam Trực nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Đỗ Thị T và anh Cao Văn N, có đơn đề nghị yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định xem xét giải quyết việc "Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn". Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nam Trực. Trong quá trình tố tụng chị Đỗ Thị T và

anh Cao Văn N đều có đơn xin giải quyết vắng mặt; Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị T HĐXX thấy: Chị T và anh N kết hôn năm 2003, anh chị có 02 con chung là Cao Thị Thu H, sinh ngày 20/12/2003 và Cao Hồng P, sinh ngày 14/5/2009. Năm 2017 đã được Tòa án nhân dân huyện Nam Trực giải quyết cho ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số: 92/2017/HNGĐ-ST ngày 22 tháng 11 năm 2017 đồng thời giải quyết việc nuôi con chung, anh N trực tiếp nuôi cháu H và chị T trực tiếp nuôi con cháu P. Đến năm 2020 do điều kiện của chị T khó khăn, nên anh N đã đón cháu P lên Hà Nội ở cùng để đảm bảo việc học tập và tương lai của con. Nay chị T làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết giao cháu Cao Hồng P cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng, chị T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cho anh N mỗi tháng 01 triệu đồng, anh N nhất trí với đề nghị của chị T.

Xét thấy, yêu cầu "Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" của chị T phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh thực tế, đề nghị của đương sự, nguyện vọng của con, đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con chung, không trái đạo đức xã hội và quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận. Tiếp tục giao con chung là Cao Hồng P, sinh ngày 14/5/2009 cho anh Cao Văn N trực tiếp nuôi dưỡng, chị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh N mỗi tháng 01 triệu đồng kể từ tháng xét xử sơ thẩm cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3]. Về án phí: Chị Đỗ Thị T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 228, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử chấp nhận đơn yêu cầu "Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" của chị Đỗ Thị T.

Giao cháu Cao Hồng P, sinh ngày 14/5/2009 cho anh Cao Văn N tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng, chị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh N mỗi tháng 01 triệu đồng kể từ tháng 7/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2. Về án phí: Chị Đỗ Thị T phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị T đã nộp theo Biên lai số 0000439 ngày 26 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. Chị T còn phải nộp 300.000 đồng án phí.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì đương sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nam Trực;
- Chi cục THADS Huyện Nam Trực;
- UBND xã N;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ánh